

BỘ CÔNG NGHIỆP**BỘ CÔNG NGHIỆP****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 36/2006/QĐ-BCN

*Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2006***QUYẾT ĐỊNH****Ban hành quy chế quản lý kỹ thuật an toàn
về nạp khí dầu mỡ hóa lỏng vào chai****BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP**

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện;

Căn cứ Công văn số 4896/VPCP-VI ngày 05 tháng 9 năm 2006 của Văn phòng Chính phủ về thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ Nguyễn Sinh Hùng về việc giao Bộ Công nghiệp chủ trì biên soạn và sớm ban hành quy chế quản lý kỹ thuật an toàn về nạp khí dầu mỡ hóa lỏng vào chai;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn công nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành "Quy chế quản lý kỹ thuật an toàn về nạp khí dầu mỡ hóa lỏng vào chai".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Giám đốc các Sở Công nghiệp, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Đỗ Hữu Hòa

BỘ CÔNG NGHIỆP**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****QUY CHẾ****Quản lý kỹ thuật an toàn về nạp khí dầu mỏ hóa lỏng vào chai***(Ban hành theo Quyết định số 36/2006/QĐ-BCN**ngày 16 tháng 10 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp)***Chương I****QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về kỹ thuật an toàn trong các hoạt động nạp khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) vào các chai vận chuyển được có dung tích chứa nước nhỏ hơn 150 lít.

Quy chế này không áp dụng đối với trạm nạp cho ô tô sử dụng LPG làm nhiên liệu - Autogas.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các tổ chức, cá nhân có liên quan tới hoạt động nạp LPG vào Chai chứa LPG.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. "*LPG*" là khí dầu mỏ hóa lỏng.
2. "*Chai chứa LPG*" là chai chứa bằng thép dùng để chứa khí dầu mỏ hóa lỏng nạp lại được và có dung tích chứa nước nhỏ hơn 150 lít.
3. "*Trạm nạp LPG*" là trạm thực hiện nạp LPG vào chai chứa.
4. "*Cơ sở*" là doanh nghiệp thực hiện nạp LPG vào chai có tư cách pháp nhân.

Điều 4. Quy định về điều kiện để nạp khí dầu mỏ hóa lỏng vào chai

Chỉ những Trạm nạp LPG đủ điều kiện, được cấp "Giấy chứng nhận đủ điều

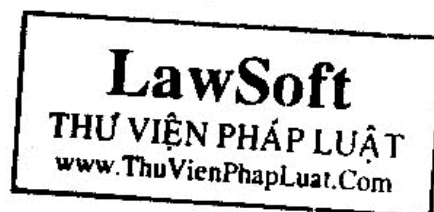
kiện an toàn nạp khí dầu mỏ hóa lỏng vào chai" mới được tiến hành nạp LPG vào Chai chứa LPG.

Chỉ cho phép nạp lại LPG vào các chai chứa được phép nạp lại. Nghiêm cấm việc nạp lại LPG cho các chai dùng một lần (các chai ga du lịch).

Chủ sở hữu Chai chứa LPG phải chịu trách nhiệm kiểm tra, bảo dưỡng và kiểm định định kỳ các chai theo quy định.

Điều 5. Nạp LPG vào chai theo thương hiệu và nhãn hiệu đã đăng ký

Cơ sở nạp LPG chỉ được phép nạp vào các chai đúng thương hiệu và nhãn hiệu đã đăng ký. Trường hợp nạp LPG vào chai mang thương hiệu, nhãn hiệu của cơ sở khác, phải được sự đồng ý bằng văn bản của cơ sở đó. Văn bản phải thể hiện rõ yêu cầu về số lượng và chất lượng LPG, quy định rõ trách nhiệm của mỗi bên trong việc nạp LPG.



Chương II

QUY ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN ĐỐI VỚI TRẠM NẠP

Điều 6. Điều kiện an toàn của Trạm nạp LPG vào chai

1. Trạm nạp, các thiết bị nạp, hệ thống ống dẫn, bồn chứa và thiết bị phụ phải tuân thủ đầy đủ các nội dung an toàn quy định tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6153: 1996, TCVN 6154: 1996, TCVN 6155: 1996, TCVN 6156: 1996, TCVN 6304: 1997, TCVN 6485: 1999 và TCVN 6486: 1999, trong đó phải bảo đảm các yêu cầu cơ bản quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quy chế này.

2. Các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động của trạm đã được kiểm định và đăng ký theo quy định tại Thông tư số 23/2003/TT-BLĐTBXH ngày 03 tháng 11 năm 2003 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc quy định, hướng dẫn thủ tục đăng ký và kiểm định các loại máy, thiết bị, vật tư, các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

3. Các máy, thiết bị có yêu cầu an toàn đặc thù chuyên ngành công nghiệp của trạm đã được kiểm định và đăng ký theo quy định tại Quyết định số 136/2004/QĐ-BCN ngày 19 tháng 11 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp ban hành Danh mục

máy, thiết bị, hóa chất độc hại có yêu cầu an toàn đặc thù chuyên ngành công nghiệp và Quy chế quản lý kỹ thuật an toàn đối với các máy, thiết bị, hóa chất độc hại có yêu cầu an toàn đặc thù chuyên ngành công nghiệp.

4. Có đăng ký kinh doanh ngành nghề nạp LPG vào chai, đăng ký thương hiệu và nhãn hiệu theo quy định của pháp luật.

5. Những người có liên quan đến việc quản lý, vận hành thiết bị trạm nạp, bảo quản, xếp dỡ, vận chuyển Chai chứa LPG của trạm đã được đào tạo, huấn luyện về chuyên môn, kỹ thuật an toàn, phòng chống cháy nổ và được cấp giấy chứng nhận theo quy định của Thông tư số 04/2004/TT-BCA ngày 31 tháng 3 năm 2004 của Bộ Công an về việc hướng dẫn thi hành Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; Thông tư số 37/2005/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 12 năm 2005 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn công tác huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động và quy định tại mục 4.5 của TCVN 6485: 1999.

6. Được cơ quan Công an cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự theo quy định tại Nghị định 08/2001/NĐ-CP ngày 22 tháng 02 năm 2001 của Chính phủ quy định về điều kiện an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề, kinh doanh có điều kiện.

7. Có đầy đủ quy trình nạp LPG vào chai, quy trình vận hành các máy, thiết bị trong trạm, quy trình xử lý sự cố và quy định về an toàn.

Quy trình nạp LPG vào chai phải gồm các bước chính được quy định tại mục 6 của TCVN 6485: 1999.

Điều 7. Kiểm tra trước khi tiến hành nạp

1. Kiểm tra tình trạng chung, bồn chứa, các phụ kiện, thiết bị nạp không bị hư hỏng và không có dấu hiệu rò rỉ.

2. Các thiết bị an toàn, đo kiểm, thiết bị phòng cháy, chữa cháy đầy đủ, ở tình trạng tốt và sẵn sàng để sử dụng.

3. Các hướng dẫn an toàn khi nạp LPG đã được áp dụng đầy đủ.

Điều 8. Nạp LPG vào chai

1. Người vận hành nạp LPG phải sử dụng trang bị bảo hộ cá nhân được trang bị.
2. Các chai được nạp LPG phải được kiểm tra, loại bỏ các chai không đảm bảo an toàn theo quy định tại mục 6.2.1 của TCVN 6485: 1999.
3. Thực hiện nạp LPG vào chai theo đúng quy trình nạp của Cơ sở.
4. Lượng nạp LPG vào chai phải theo đúng khối lượng quy định với mỗi loại chai, nhưng không được quá mức quy định tại Phụ lục B của TCVN 6485: 1999.

Điều 9. Kiểm tra chai, ghi nhãn hàng hóa và niêm phong chai

1. Các chai sau khi nạp LPG phải được kiểm tra:
 - a) Lượng nạp (theo khối lượng, thể tích);
 - b) Độ kín.
2. Các chai nạp quá mức phải được xả bớt lượng LPG thừa cho đến khi đạt mức nạp theo quy định (khối lượng, thể tích).

Khi xả bớt LPG từ chai phải theo đúng quy trình xả an toàn vào hệ thống thu hồi LPG thừa. Không được phép xả LPG trực tiếp ra ngoài trời và không được phép xử lý bằng cách san chiết sang chai khác.

Tất cả các chai bị nạp quá mức sau khi xử lý xả lượng thừa phải được kiểm tra lại mức nạp.

3. Khi kiểm tra độ kín của chai, cần lưu ý các vị trí: thân chai, ty van khi van ở trạng thái mở, van, các mối nối để van với chai, van an toàn, trục van, các nút bịt kín phụ.

Tất cả các chai bị rò rỉ phải bị loại bỏ để sửa chữa những chi tiết, bộ phận bị hỏng. Cấm sử dụng các chai bị rò rỉ cho bất cứ mục đích gì.

4. Các chai đã nạp LPG dùng trong phân phối, thương mại phải được ghi nhãn hàng hóa trên vỏ chai và niêm phong chai.

Điều 10. Bảo quản, vận chuyển, xếp dỡ các Chai chứa LPG

Việc bảo quản, vận chuyển, xếp dỡ các Chai chứa LPG phải theo đúng quy định tại TCVN 6304: 1997.

Chương III**QUY ĐỊNH VỀ GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN
NẠP KHÍ DẦU MỎ HÓA LỎNG VÀO CHAI**

Điều 11. Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn nạp khí dầu mỏ hóa lỏng vào chai

Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp "Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn nạp khí dầu mỏ hóa lỏng vào chai" cho từng trạm nạp khi đáp ứng đủ các điều kiện an toàn được quy định tại Điều 6 của Quy chế này.

Điều 12. Hồ sơ và thủ tục đề nghị công nhận Trạm nạp LPG đủ điều kiện an toàn nạp khí dầu mỏ hóa lỏng vào chai

1. Hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn nạp khí dầu mỏ hóa lỏng vào chai được lập cho từng Trạm nạp LPG, bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn nạp LPG vào chai cho trạm nạp (theo mẫu tại Phụ lục 2);

b) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

c) Bản vẽ mặt bằng (kích thước bản vẽ mặt bằng tối thiểu phải là khổ giấy A2) với các thông tin sau:

- Các bồn chứa, dung tích của bồn chứa, vị trí lắp đặt;
- Bố trí kho bãi, nhà xưởng;
- Khoảng cách từ các bồn chứa, trạm nạp đến các đường ranh giới tài sản khác như các tòa nhà, các cửa mở của tòa nhà, các hầm ngầm, đường ngầm dưới đất, các lỗ thông hơi và đường dây dẫn điện ngầm dưới đất, dẫn điện trên không;

- Bản vẽ mặt bằng phải thể hiện rõ ràng vị trí của các bồn chứa, trạm nạp hoặc các điểm phân phối khác (nếu có) trong khu vực có liên quan tới khu vực đang được trình;

- Các làn đường có xe tải chạy;
- Các thiết bị báo cháy và chữa cháy;
- Hệ thống đường ống dẫn LPG;
- Hệ thống điện;

- Các điều khiển ngừng khẩn cấp;
- Rào ngăn bồn chứa (nếu có).

d) Bản sao:

- Các phiếu kết quả kiểm định và các giấy chứng nhận đăng ký cho các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động và các máy, thiết bị có yêu cầu an toàn đặc thù chuyên ngành công nghiệp của trạm;

- Các phiếu kết quả kiểm định các thiết bị, dụng cụ kiểm tra, đo lường trong trạm như: cân khối lượng, đo thể tích, áp kế và các thiết bị, dụng cụ khác;

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy và chữa cháy;

- Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự;

đ) Quy trình nạp LPG, quy trình vận hành các máy, thiết bị, quy trình xử lý sự cố và quy định về an toàn;

e) Danh sách, thông số kỹ thuật máy, thiết bị của trạm nạp;

g) Danh sách, các giấy chứng nhận huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng cháy, chữa cháy của người quản lý, cán bộ kỹ thuật, công nhân vận hành trạm nạp LPG và các quyết định giao nhiệm vụ.

2. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn nạp LPG vào chai được quy định tại Điều 13 của Quy chế này tiến hành thẩm định và cấp giấy chứng nhận theo các bước sau đây:

a) Xem xét hồ sơ trong thời hạn không quá 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp chưa đủ hồ sơ hoặc không cấp thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do;

b) Tiến hành thẩm định, kiểm tra thực tế tại cơ sở;

c) Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn nạp LPG vào chai trong thời hạn không quá 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3. Mẫu giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn nạp LPG vào chai theo Phụ lục 3 ban hành kèm theo Quy chế này.

4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn nạp LPG vào chai có thời hạn không quá hai năm. Khi hết thời hạn, cơ sở phải làm thủ tục đề nghị kiểm tra để tiếp tục chứng nhận trong thời hạn tiếp theo.

5. Cơ quan cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn nạp LPG vào chai có quyền thu hồi giấy chứng nhận này nếu trong thời hạn đó Cơ sở vi phạm các quy định pháp luật hiện hành về nạp LPG.

Điều 13. Cơ quan cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn nạp LPG vào chai

1. Bộ Công nghiệp cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn nạp LPG vào chai đối với các tổ chức sau đây:

- a) Các doanh nghiệp, tổ chức trực thuộc các Bộ, ngành Trung ương;
- b) Các doanh nghiệp, tổ chức làm kinh tế thuộc lực lượng vũ trang;
- c) Các doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài.

2. Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn nạp LPG vào chai đối với các tổ chức, cá nhân thuộc địa bàn tỉnh, thành phố quản lý trừ các tổ chức nói tại khoản 1 Điều này.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm hướng dẫn và thi hành

1. Bộ Công nghiệp giao Cục Kỹ thuật an toàn công nghiệp:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện, chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất việc chấp hành các quy định tại Quy chế này và các quy định khác có liên quan trong phạm vi toàn quốc;

b) Đầu mối tiếp nhận hồ sơ, thẩm định điều kiện an toàn và trình Bộ trưởng Bộ Công nghiệp cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn nạp khí dầu mỏ hóa lỏng vào chai đối với các tổ chức quy định tại khoản 1 Điều 13 của Quy chế này.

2. Sở Công nghiệp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện, chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất việc chấp hành các quy định tại Quy chế này và các quy định khác có liên quan trong phạm vi địa bàn quản lý;

b) Đầu mối tiếp nhận hồ sơ, thẩm định điều kiện an toàn và trình Chủ tịch

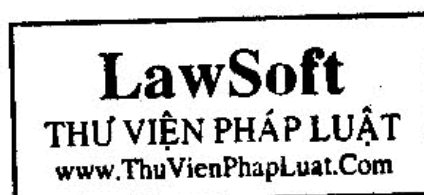
UBND tỉnh, thành phố cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí dầu mỡ hóa lỏng vào chai đối với các tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 13 của Quy chế này.

Điều 15. Điều khoản khác

Trong quá trình thực hiện, nếu vướng mắc hoặc phát sinh những điểm chưa phù hợp, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Công nghiệp để kịp thời xem xét, bổ sung hoặc sửa đổi./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Đỗ Hữu Hào



PHỤ LỤC 1

YÊU CẦU CƠ BẢN VỀ KỸ THUẬT AN TOÀN ĐỐI VỚI TRẠM NẠP KHÍ DẦU MỎ HÓA LỎNG VÀO CHAI

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 36/2006/QĐ-BCN
ngày 16 tháng 10 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp)*

I. Yêu cầu chung đối với trạm nạp và kho chứa

1. Cấm không được bố trí trạm nạp, kho chứa LPG ở tầng hầm, dưới mặt đất hoặc ở trên các tầng phía trên của nhà nhiều tầng.

2. Các kho chứa của trạm nạp phải có thiết bị kiểm tra nồng độ propan để phát hiện kịp thời sự rò rỉ.

3. Sàn trạm nạp, kho chứa phải vững chắc, bằng phẳng, không trơn trượt, bằng hoặc cao hơn mặt bằng xung quanh, làm bằng vật liệu không cháy.

4. Khu vực nạp và kho chứa phải có hàng rào bao quanh với 2 cửa ra vào. Độ cao hàng rào tối thiểu là 2m.

Cửa và công ra vào của khu vực trạm nạp, kho chứa phải mở được cả hai phía ngoài, trong và không có cơ cấu tự hãm.

5. Khi thải nước từ trạm nạp ra hệ thống thải chung phải sử dụng thiết bị chuyên dùng để ngăn không cho hơi thoát vào hệ thống thải.

6. Hệ thống nối đất chống sét đánh thẳng có điện trở nối đất không lớn hơn 10Ω . Hệ thống nối đất an toàn phải có điện trở nối đất không lớn hơn 4Ω . Tất cả phần kim loại không mang điện của các thiết bị điện và cột bơm đều phải nối với hệ nối đất an toàn. Tại vị trí nạp LPG phải nối hệ tĩnh điện với các phương tiện nạp LPG.

7. Thiết bị điện và thiết bị điện chiếu sáng trong khu vực nạp, tồn chứa LPG phải là loại chống cháy nổ, phù hợp với các tiêu chuẩn liên quan.

8. Bồn chứa, hệ thống bồn chứa phải được thiết kế, chế tạo lắp đặt, bảo trì, kiểm tra và thử nghiệm định kỳ theo TCVN 6153 + 6156: 1996 và các quy định hiện hành trong các tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan.

9. Phải treo biển cấm lửa, hướng dẫn chữa cháy tại các vị trí dễ thấy.

10. Phải có biện pháp loại trừ tất cả các nguồn gây cháy trong khu vực bố trí thiết bị nạp, kho chứa và phải trang bị các phương tiện chữa cháy theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

II. Yêu cầu đối với thiết bị nạp, hệ thống ống dẫn và thiết bị phụ

1. Thiết bị nạp phải có các thiết bị kiểm tra đo lường để kiểm soát quá trình nạp nói chung và mức nạp nói riêng.
2. Trên từng nhánh nạp phải lắp van đóng ngắt ngay phía trước thiết bị được nạp.
3. Trong hệ thống nạp phải lắp đặt hệ thống đóng ngắt sự cố trên đường cấp lỏng. Kích thước cơ cấu đóng sự cố phải đảm bảo 150% lưu lượng nạp tối đa.
4. Cân dùng trong hệ thống nạp LPG vào chai phải được bảo dưỡng và kiểm định định kỳ theo các quy định của cơ quan quản lý nhà nước về đo lường.

III. Yêu cầu đối với bồn chứa

1. Các bồn chứa LPG phải được đặt ở ngoài trời, bên ngoài nhà hoặc bên ngoài các công trình xây dựng kín, không đặt trên nóc nhà, dưới cầu hoặc đường dây tải điện trên không.
2. Các bồn chứa không được đặt chồng lên nhau. Các bồn chứa đặt nổi trên mặt đất phải có bệ đỡ chắc chắn. Bệ đỡ phải phẳng và chịu được tải trọng nước tối đa của bồn chứa.
3. Khi khu bồn chứa LPG đặt tại những nơi có đường qua lại để vào bệnh viện, trường học, trung tâm thương mại v.v.. thì xung quanh khu chứa phải có hàng rào bảo vệ kiểu hở, có độ cao ít nhất 2m và cách bồn chứa tối thiểu 1,5m.
4. Số lượng bồn chứa nổi trong một cụm không được quá 6 bồn, dung tích mỗi bồn không quá 135m³. Các bồn chứa nằm ngang không được đặt nối đuôi nhau và không được đặt thẳng hàng theo trục dọc hướng về phía nhà ở hoặc các công trình dịch vụ.
5. Các bồn chứa LPG không được đặt trong khu vực mà xung quanh là các bồn chứa chất lỏng dễ cháy, khí dễ cháy làm lạnh sâu, oxy lỏng hoặc các chất có nhiệt độ thấp hoặc LPG lạnh.
6. Khoảng phân cách an toàn cho khu bồn chứa được quy định tại bảng 1 trong TCVN 6486: 1999; Khoảng phân cách an toàn từ bồn chứa được quy định tại bảng 2 và bảng 4 trong TCVN 6486: 1997.
7. Tất cả các bồn chứa phải lắp ít nhất một dụng cụ đo mức chất lỏng và một đồng hồ đo áp suất.

8. Các bồn chứa phải lắp van an toàn có kích thước phù hợp.

9. Cơ cấu đóng khẩn cấp lắp vào bồn phải đồng bộ với hệ thống đóng khẩn cấp toàn trạm. Tất cả các van đóng mở khẩn cấp đều phải được điều khiển từ xa và lắp đặt ở vị trí có khoảng cách an toàn trong trường hợp sự cố bồn.

IV. Yêu cầu trong bảo quản

1. Kho bảo quản chai chứa LPG phải đảm bảo các khoảng cách an toàn quy định trong bảng 1 của TCVN 6304:1997.

2. Không được bảo quản các chất ô xy hóa cùng với LPG.

3. Kho phải có nguồn nước chữa cháy đối với kho chứa từ 25.000 kg LPG nguồn nước phải đảm bảo cung cấp 2.300 lít nước/phút và liên tục trong 60 phút.

V. Yêu cầu đối với người vận hành

1. Những người làm việc liên quan tới quá trình nạp, phân phối LPG phải được đào tạo về chuyên môn, kỹ thuật an toàn và kỹ thuật phòng chống cháy nổ.

2. Nội dung chính về huấn luyện chuyên môn, kỹ thuật an toàn và phòng chống cháy nổ quy định tại mục 4.5 của TCVN 6485: 1999 và các văn bản liên quan.

PHỤ LỤC 2

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN
AN TOÀN NẠP KHÍ DẦU MỎ HÓA LỎNG VÀO CHAI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 36/2006/QĐ-BCN
ngày 16 tháng 10 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ...tháng ...năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn
nạp khí dầu mỏ hóa lỏng vào chai**

Kính gửi:⁽¹⁾

Tên doanh nghiệp:

Giấy đăng ký kinh doanh số do⁽²⁾

cấp ngày.....

Trụ sở chính:

Điện thoại:, FAX:

Ngành nghề kinh doanh:.....

Đề nghị⁽¹⁾ xem xét và cấp Giấy chứng nhận đủ
điều kiện an toàn nạp khí dầu mỏ hóa lỏng vào chai cho:

Trạm nạp:

Địa chỉ:.....

đủ điều kiện an toàn để nạp khí dầu mỏ hóa lỏng vào chai theo quy định tại Quyết
định số .../2006/QĐ-BCN ngày .../10/2006 của Bộ Công nghiệp.

Hồ sơ gửi kèm, gồm:

-
-

.....⁽³⁾

(Ký tên và đóng dấu)

Họ và tên

Chú thích:

- (1) - Tên cơ quan cấp giấy chứng nhận.
- (2) - Tên cơ quan cấp giấy đăng ký kinh doanh.
- (3) - Chủ doanh nghiệp.

PHỤ LỤC 3

**MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN
NẠP KHÍ DẦU MỎ HÓA LỎNG VÀO CHAI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 36/2006/QĐ-BCN
ngày 16 tháng 10 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp)*

.....⁽¹⁾ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CNĐDK-.....⁽²⁾, ngày..... tháng..... năm.....

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN
NẠP KHÍ DẦU MỎ HÓA LỎNG VÀO CHAI**

.....⁽³⁾

Căn cứ⁽⁴⁾;

Căn cứ Quyết định số...../2006/QĐ-BCN ngày...../10/2006 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp ban hành Quy chế quản lý kỹ thuật an toàn về nạp khí dầu mỏ hóa lỏng vào chai;

Xét đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn nạp khí dầu mỏ hóa lỏng vào chai ngày.... tháng.... năm..... của.....⁽⁵⁾;

Theo đề nghị của⁽⁶⁾;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chứng nhận trạm nạp⁽⁵⁾;
thuộc⁽⁵⁾;

Trụ sở tại

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số..... do⁽⁷⁾
cấp ngày..... tháng..... năm....

Đủ điều kiện an toàn để nạp khí dầu mỏ hóa lỏng vào chai vận chuyển được có dung tích chứa nước nhỏ hơn 150 lít.

Điều 2. Điều kiện sản xuất

Địa điểm trạm nạp

Thương hiệu và nhãn hiệu đăng ký

.....⁽⁵⁾ phải thực hiện đúng các quy định tại tiêu chuẩn Việt Nam và các quy định khác có liên quan; đảm bảo an toàn, phòng chống cháy nổ và trật tự an ninh xã hội.

Điều 3. Giấy chứng nhận này có giá trị đến ngày.... tháng ... năm...../.

.....⁽³⁾

(Ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

-⁽⁵⁾;
-⁽⁸⁾;
- Lưu VT, ...⁽⁹⁾.

Họ và tên

Chú thích:

- (1) - Tên cơ quan cấp giấy chứng nhận.
- (2) - Tên viết tắt của cơ quan cấp giấy chứng nhận.
- (3) - Thủ trưởng cơ quan cấp giấy chứng nhận.
- (4) - Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp giấy chứng nhận.
- (5) - Tên tổ chức, cá nhân được cấp giấy chứng nhận.
- (6) - Thủ trưởng cơ quan tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp giấy chứng nhận.
- (7) - Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- (8) - Tên các tổ chức có liên quan.
- (9) - Tên viết tắt của cơ quan tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp giấy chứng nhận và số lượng giấy chứng nhận lưu.